

SỰ KIỆN TẬP KẾT, CHUYỂN QUÂN 200 NGÀY Ở CÀ MAU 70 NĂM NHÌN LẠI

TS NGUYỄN QUANG HOÀ

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

ThS CHÂU HỒNG NHIÊN

Trưởng Chính trị tỉnh Cà Mau

Ngày nhận:

10-11-2024

Ngày thẩm định, đánh giá:

15-11-2024

Ngày duyệt đăng:

25-11-2024

Tóm tắt: Cà Mau là vùng đất giàu truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Cà Mau là căn cứ địa, nơi đứng chân của Xứ ủy Nam Bộ và Trung ương Cục miền Nam. Thực hiện Hiệp định Genève (1954), Cà Mau được Trung ương Đảng, Chính phủ chọn là Khu vực tập kết, chuyển quân 200 ngày. Thực hiện nhiệm vụ đó, Đảng bộ, quân và dân Cà Mau tổ chức tiếp đón chu đáo các lực lượng tập kết. Việc tập kết, chuyển quân thể hiện tầm nhìn chiến lược của Đảng về chuẩn bị lực lượng cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Bài viết làm rõ chủ trương của Đảng và những đóng góp của Đảng bộ, quân, dân Cà Mau trong tập kết, chuyển quân.

Từ khóa:

Tập kết, chuyển quân;
khu tập kết 200 ngày;
Cà Mau

1. Chủ trương của Đảng về tập kết, chuyển quân

Thắng lợi của Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 của quân và dân Việt Nam đã buộc Chính phủ Pháp phải ký Hiệp định Genève đình chỉ chiến sự, lập lại hòa bình ở Việt Nam, Lào, Campuchia. Theo Hiệp định Genève, việc tập kết, chuyển quân và chuyển giao khu vực được thực hiện trong vòng 300 ngày, kể từ ngày 21-7-1954. Tại Nam Bộ, khu vực Hàm Tân (Bình Thuận)- Xuyên Mộc (Bà Rịa - Vũng Tàu) là vùng tập kết 80 ngày; khu vực Cao Lãnh (Đồng Tháp Mười) là 100 ngày;

khu tập kết Cà Mau là 200 ngày. Ngoài lực lượng quân dân chính, Cà Mau còn là nơi tập kết quân tình nguyện Việt Nam từ Campuchia, của Chính phủ kháng chiến Campuchia, bộ đội Issarak cùng lực lượng vũ trang tình nguyện Long Châu Hà...

Đồng thời với việc tập kết, chuyển quân ra miền Bắc theo Hiệp định Genève, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng đã có quyết định mang tầm chiến lược, đó là đưa con em cán bộ, chiến sĩ, đồng bào miền Nam tập kết ra miền Bắc để học tập, nhằm đào tạo lực lượng cán bộ cho sự

nghiệp cách mạng lâu dài. Đây không chỉ là đợt chuyển quân thông thường, mà còn là sự chuẩn bị và bồi dưỡng - đào tạo đội ngũ cán bộ, chiến sĩ nhằm góp phần cho công cuộc xây dựng CNXH ở miền Bắc và chuẩn bị lực lượng cho cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam sau này.

Ngày 31-8-1954, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị “Về việc đón tiếp bộ đội, thương binh, một số cán bộ và đồng bào miền Nam ra Bắc”, Chỉ thị nêu rõ: “Thi hành Hiệp định đình chiến, chính quyền Pháp và Bảo Đại đang rút quân đội và nhân viên của chúng vào Nam, về phía ta thì cũng rút quân đội và một số người cần thiết ra miền Bắc... Việc đón tiếp, phân phối công tác, tìm nơi tạm ở và công ăn việc làm cho số người nói trên là rất trọng yếu, có ảnh hưởng và tác dụng chính trị rất lớn không những đối với tinh thần tư tưởng của những người ra ngoài này, mà còn có ảnh hưởng rất lớn đối với tinh thần đồng bào miền Nam ở trong kia; do đó sẽ ảnh hưởng rất lớn đối với việc tổng tuyển cử để thống nhất toàn quốc sau này. Vì vậy những việc đón tiếp, phân phối công tác, tìm nơi tạm ở, công ăn việc làm cho số người nói trên cần phải làm thật chu đáo và có kết quả thật tốt”¹.

Trung ương Cục miền Nam chủ trương xây dựng khu tập kết Cà Mau thành hình mẫu chính quyền cách mạng để nhân dân cảm nhận chế độ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, tạo điều kiện cho nhân dân đấu tranh giữ vững quyền lợi do cách mạng đem lại. Ngày 5-10-1954, Trung ương Cục miền Nam ra chỉ thị “Về công tác quan trọng ở xã hiện nay”, yêu cầu các chi bộ xã phải hết sức chăm lo công tác dân sinh: lãnh đạo nhân dân làm đê, đập, bảo vệ sản xuất; đẩy mạnh giáo dục bìn dân; giữ vững và phát triển các công trình y tế. Trung ương Cục nhấn mạnh “Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, vấn đề tư tưởng cần phải thông suốt. Xác định rõ quan điểm chính quyền ta là chính quyền của dân, vì dân mà có, nên phải chăm lo,

phục vụ nhân dân. Khi chính quyền, quân đội rút đi, Đảng vẫn tiếp tục làm. Chính quyền phục vụ nhân dân đến cùng”².

Ngay từ đầu tháng 8-1954, Trung ương Cục ra Chỉ thị “Về việc tập kết quân đội và chính quyền”, quán triệt tới các cấp bộ, đảng viên, mục đích, ý nghĩa của việc tập kết, nhiệm vụ của những đồng chí tập kết ra Bắc và những đồng chí ở lại; đi rõ tiêu chuẩn lựa chọn cán bộ, chiến sĩ đưa vào diện tập kết. Chỉ thị nêu rõ, chính quyền cấp xã, các cán bộ đảng viên (trừ những người đau ốm, những người thực sự cần thiết cho công tác ngoài Bắc, những trường hợp ở lại không có lợi cho cách mạng) phải ở lại bám dân, lãnh đạo quần chúng đấu tranh chính trị. Lực lượng dân, chính, Đảng đi tập kết phải biên chế thành các đơn vị. Để đảm bảo an ninh cho công tác tập kết, Bộ Công an cử đồng chí Trần Viễn Chi vào làm việc với Trung ương Cục miền Nam nhằm đảm bảo an ninh, tránh đi ch trà trộn gián điệp theo người tập kết.

Trong quá trình chuẩn bị thực hiện chuyển quân, tập kết, ở các địa phương xảy ra tình trạng làm lộ bí mật về tên tuổi cán bộ đi tập kết, kế hoạch chuyển quân, nhiều nơi cấp ủy buông lỏng lãnh đạo, nảy sinh tâm lý tạm bợ và tư tưởng sai lạc cho rằng đi tập kết là để “chạy giặc”, “hưởng lợi cá nhân”; một số cán bộ, đảng viên thậm chí còn tham ô, lãng phí tài sản của cách mạng gây hoang mang và hiểu lầm cho quần chúng. Trước tình trạng đó, ngày 19-8-1954, Trung ương Cục ra Chỉ thị số 47/CT-TWC “Giữ bí mật về việc tập kết” và Chỉ thị số 48/CT-TWC “Kiểm tra chặt chẽ tiền bạc và tài sản quốc gia”, chỉ thị số 50/CT-TWC ngày 20-8-1954 “về thực hiện đúng Chỉ thị tập kết số 41/CT-TWC. Thông qua các chỉ thị này, Trung ương Cục yêu cầu các cấp ủy phải lãnh đạo triệt để chấm dứt ngay hiện tượng làm lộ bí mật, giáo dục cán bộ nhận rõ tầm quan trọng của việc giữ bí mật công

tác chuyên quân. Tập trung và bảo vệ tài sản cách mạng, giáo dục tinh thần tiết kiệm, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ chi tiêu, thi hành kỉ luật nghiêm khắc những cá nhân tham ô, ăn cắp tài sản của cách mạng; lãnh đạo xây dựng tư tưởng cho cán bộ và nhân viên các cấp, làm cho họ và nhân dân hiểu rõ việc chuyên quân tập kết là để “xây dựng lực lượng Quân đội nhân dân hùng mạnh, cột trụ bảo đảm hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ”.

Nhận thấy cần thiết phải tăng cường công tác lãnh đạo của Đảng đối với việc chuyên quân, tập kết, ngày 23-10-1954, Trung ương Cục miền Nam ra Nghị quyết thành lập các Đảng ủy chuyên quân ở các khu, các tỉ nh và ở khu tập kết Cà Mau; tổ chức các chi bộ đảng trong các đơn vị đại đội lực lượng dân, chính, Đảng. Các Đảng ủy chuyên quân chịu trách nhiệm về mặt chuyên quân, việc xây dựng lực lượng thuộc về Quân ủy và Bộ Tư lệnh cấp khu. Đảng ủy chuyên quân ở tỉ nh đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy chuyên quân cấp khu; Đảng ủy chuyên quân khu tập kết Cà Mau chịu trách nhiệm trước Trung ương Cục về lãnh đạo cuộc chuyên quân ra Bắc. Trung ương Cục miền Nam chỉ định Đảng ủy chuyên quân khu vực Cà Mau gồm các đồng chí: Dương Quốc Chính - Phó Bí thư, Tư lệnh Phân Liên khu miền Tây; Nguyễn Chánh, Bùi Dự - Ủy viên Ban Tập kết quân dân chính Phân Liên khu miền Tây³. Trung ương Cục cử đồng chí Phạm Hữu Lầu, Ủy viên Ủy ban Kháng chiến - Hành chính Nam Bộ, Giám đốc Công an Nam Bộ làm Trưởng Ban đón tiếp, Trưởng phái đoàn trao trả tù binh tại khu tập kết 200 ngày Cà Mau. Ngày 25-8-1954, Ủy ban Quân chính tiếp quản khu tập kết Cà Mau được thành lập.

Tháng 10-1954, tại Chấn Bạng (Vĩnh Thuận, Bạc Liêu), đồng chí Lê Duẩn đại diện Trung ương, triệu tập Hội nghị thảo luận những nhiệm vụ của

Nam Bộ trong giai đoạn mới và quyết định kết thúc nhiệm vụ của Trung ương Cục miền Nam và thành lập Xứ ủy Nam Bộ⁴. Hội nghị tiến hành bàn thảo công tác chuyên quân tập kết, trong đó quan trọng nhất là bố trí lực lượng tập kết ra miền Bắc và ở lại tiếp tục hoạt động ở miền Nam theo tinh thần “đi là thắng lợi, ở là vinh quang”.

2. Hoạt động tập kết, chuyên quân ở Cà Mau

Trung ương quyết định thực hiện và hoàn thành việc chuyên quân trong 3 tháng, để một tháng dự bị; dự kiến tại Khu tập kết Cà Mau, từ tháng 11-1954 đến tháng 1-1955, mỗi tháng rút 10.000 người⁵.

Sau một thời gian tích cực chuẩn bị, lực lượng tập kết chuyên quân đã về khu vực tập kết theo quy định. Tại khu vực tập kết, các đơn vị vũ trang cùng cán bộ các ngành Dân - Chính - Đảng được sắp xếp lại, tổ chức thành các trung đoàn. Tại Phân Liên khu miền Tây, lực lượng tập kết tập trung tại Cà Mau với tổng cộng 29.138 người, trong đó có 17.344 quân nhân được tổ chức thành 4 trung đoàn. Trung đoàn 1 (Tiểu đoàn chủ lực 307, bộ đội đi a phương và du kích các tỉ nh Vĩnh Trà, Bến Tre); Trung đoàn 2 (Tiểu đoàn 410, bộ đội đi a phương và du kích các tỉ nh cần Thơ, Long Châu Hà); Trung đoàn 3 (Tiểu đoàn 308, bộ đội đi a phương và du kích các tỉ nh Sóc Trăng, Bạc Liêu); Trung đoàn 4 (các cơ quan tham mưu, chính trị, cung cấp, quân nhu, các đơn vị binh chủng). Lực lượng còn lại gồm công nhân quân giới, nhân viên các cơ quan dân - chính - đảng; du kích và các cán bộ xã không thể ở lại đi a phương được biên chế thành từng khối theo mỗi tỉ nh. Ngoài ra còn có 986 thương binh, bệnh binh về khu tập kết để ra Bắc.

Lực lượng của Chính phủ kháng chiến Campuchia có 1.038 người (trong đó có 6 cán bộ cấp Trung ương, 16 cán bộ cấp miền, tỉ nh, 30 cán bộ cấp huyện, 12 sinh viên đại học và trung

học; cán bộ cơ sở và chiến sĩ chiếm 80% tổng số; trong đó có 128 đồng chí là đảng viên Đảng Nhân dân cách mạng Campuchia, 130 thiếu niên; 17 phụ nữ, 5 gia đình cán bộ).

Lực lượng tập kết chuyển quân thuộc các cơ quan Dân - Chính - Đảng được bố trí chung trong các trung đoàn chuyển quân và chịu sự chỉ huy chung của Ban Chỉ huy chuyển quân từng khu vực do Ủy ban Kháng chiến Hành chính Nam Bộ chỉ đạo.

Trong khu vực tập kết 200 ngày ở Cà Mau, Trung ương Cục chỉ đạo thực hiện ngay một số chính sách kinh tế - xã hội đem lại nhiều lợi ích cho nhân dân như: chỉ thị cho Tỉnh Bạc Liêu điều tra tình hình sản xuất nông nghiệp vùng tập kết, đặt kế hoạch cụ thể giúp đỡ nông dân làm mùa, huy động bộ đội đóng trên địa phương giúp đỡ nhân dân; tuyên bố xóa nợ tiền và nợ lúa cho nông dân, xây dựng cơ sở trường học, trạm xá, sửa sang cầu cống, giúp chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, chăm sóc cán bộ, chiến sĩ bị địch giam giữ trở về, bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân...

Trong thời gian chờ đợi chuyển quân ra miền Bắc, các đơn vị tiến hành học tập quán triệt nhiệm vụ chính trị. Đảng ủy Khu tập kết phối hợp với địa phương làm công tác dân vận, đẩy mạnh tuyên truyền thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, ý nghĩa của Hiệp định Genève cán bộ, chiến sĩ góp sức cùng chính quyền địa phương xây dựng cuộc sống mới ở khu vực tập kết. Tại đây, lực lượng tập kết và nhân dân địa phương đã sửa chữa trường học cũ, dựng thêm 20 trường mới, đưa số trường học lên 785, có những trường dành riêng cho con em dân tộc Khmer; lập thêm 24 trạm y tế, nhà bảo sanh, điều trị cho 13.206 lượt người⁸. Đường sá, cầu cống được tu sửa. Các lực lượng tập kết và chính quyền địa phương dựng hàng trăm ngôi nhà cho các gia đình không có nơi

ở ổn định. Chính quyền kháng chiến tỉnh Bạc Liêu đã xuất ngân sách hàng trăm nghìn đồng tiền Ngân hàng Đông Dương và 10.000 tấn gạo; Phòng Hậu cần Phân Liên khu miền Tây đóng góp 20.000 tấn gạo để cứu trợ cho những gia đình bị đói ở ba thị trấn Tấn Văn, Cà Mau và Giá Rai; tuyên bố xóa nợ cho nông dân và tiến hành cấp ruộng đất cho 3.600 hộ gia đình với 12.500ha, trong số này có đồng gia đình đồng bào Khmer và những gia đình tản cư ra vùng địch chiếm trở về.

Công tác bình dân học vụ được đẩy mạnh, kết thúc 200 ngày tập kết, 75% số người mù chữ đã đọc thông, viết thạo⁹. Phong trào thể dục - thể thao phát triển, nhiều cuộc thi đấu bóng chuyền, bóng đá giữa các đơn vị bộ đội và thanh niên địa phương được tổ chức. Những buổi trình diễn của các đoàn văn công, các đội ca múa thiếu nhi, các đội múa lân, những cuộc triển lãm, chiếu phim ở nhiều địa điểm, đã thu hút được nhiều quần chúng tham gia, có tác dụng tuyên truyền sâu sắc¹⁰.

Những việc làm trên đã tạo nên tinh thần hòa hợp, củng cố khối đoàn kết trong cộng đồng. Với sự tham gia của lực lượng tập kết đã tạo nên luồng sinh khí mới cho vùng chuyển quân 200 ngày; mọi người phấn khởi, tin tưởng vào Đảng, chính quyền, tin vào thắng lợi của cách mạng. Đồng bào từ vùng tạm chiếm miền Tây, miền Đông và Sài Gòn - Chợ Lớn, ... tìm đến để tìm hiểu cuộc sống mới, chính sách của Đảng Lao động Việt Nam và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Bến xe, bến tàu ngày đêm tấp nập hành khách. Đường Bạc Liêu - Cà Mau, từ có hai chuyến xe đò mỗi tuần đã tăng lên 16 chuyến, chạy suốt ngày đêm; xe hàng từ 4 chiếc tăng lên 14 chiếc; tàu ghe máy từ 100 lên hàng nghìn chiếc. Tiệm, quán mở thêm nhiều, hàng hóa dồi dào, hoạt động mua bán náo nhiệt trong khu tập kết Cà Mau.

Việc tổ chức, thực hiện xây dựng khu tập kết 200 ngày ở Cà Mau đã gây cảm tình sâu sắc đối với nhân dân. Hình ảnh của chính quyền cách mạng đã khắc sâu trong lòng người dân Nam Bộ. Nhiều câu chuyện xúc động, thể hiện tình cảm sâu sắc của nhân dân với cách mạng, với Chủ tịch Hồ Chí Minh đã diễn ra trong khu tập kết Cà Mau. Một bà má Khome đã thể hiện niềm tin, tình cảm sâu đậm của mình với cán bộ, chiến sĩ, nhân viên khu tập kết khi được giúp đỡ tận tình. Mặc dù ở đợi hơn nửa tháng để chờ tin con, bà má X cũng vui vẻ, yên tâm chờ đợi, không thúc hối mà còn đi làm nước cam tươi cho cán bộ hay mua bánh chuối úy lạo cán bộ, nhân viên vì bà thấy cán bộ, nhân viên hết lòng lo tìm kiếm tin tức của con bà¹¹. Gia đình chiến sĩ được quan tâm, ổn định cuộc sống, được chăm lo từ chỗ ăn chỗ ngủ. Chứng kiến hàng ngày, cán bộ, nhân viên phục vụ trong khu tập kết tận tình phục vụ nhân dân, mắc màn, giặt chiếu, đi mua trầu cau cho các mẹ... nhưng đến bữa cơm thì không ăn cùng gia đình để khỏi ảnh hưởng đến chế độ ưu đãi của chính phủ đối với dân mà chỉ dùng đúng tiêu chuẩn ít ỏi theo chế độ quy định, các mẹ cảm động nói: “các con kháng chiến lâu năm, cực khổ, các mẹ, các chị ở nhà không làm gì mà Chính phủ ưu đãi quá”¹². Má Tư Hó (Lê Thị Sánh) - Hội trưởng Hội Phụ nữ cứu quốc xã Trí Phải (huyện Thới Bình) đã uơm cây vú sữa trong bình cảnh. Ngày tiễn bộ đội ra miền Bắc, má đã giao cây vú sữa cho đồng chí Trung Kiên - Đại đội trưởng Đại đội hỏa lực Tiểu đoàn 307 với lời nhắn nhủ rằng: “Nhân dân xin tặng Bác Hồ cây vú sữa như hứa hẹn với Bác rằng: Đồng bào miền Nam, nhân dân Trí Phải luôn luôn giữ vẹn lòng chung thủy son sắt với sự nghiệp cách mạng do Bác lãnh đạo và nguyện vượt mọi khó khăn để bảo vệ và xây dựng đất nước”¹³.

Ngày 8-2-1955, chuyến tàu cuối cùng chuyển quân ở Nam Bộ rời khu tập kết Chác Bông - Cà Mau ra miền Bắc, việc tập kết, chuyển quân

từ chiến trường Nam Bộ ra miền Bắc hoàn tất. Đồng chí Lê Duẩn công khai lên tàu ra Bắc, nhưng sau đó gần nửa đêm đồng chí bí mật quay trở lại vùng Đất Mũi Cà Mau trực tiếp chỉ đạo cách mạng miền Nam.

200 ngày thực hiện tập kết, chuyển quân tại Cà Mau là sự kiện lịch sử quan trọng của quân và dân Nam Bộ, thể hiện tầm nhìn chiến lược của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc chuẩn bị lực lượng cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; thể hiện ý chí, khát vọng thống nhất “Bắc Nam sum họp một nhà” của nhân dân Việt Nam.

Trong sự nghiệp đổi mới, phát huy truyền thống anh dũng vẻ vang của Đảng bộ, quân và dân Cà Mau trong kháng chiến, Đảng bộ, quân và dân Cà Mau tiếp tục nêu cao truyền thống cách mạng, tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên tiếp tục xây dựng quê hương Cà Mau ngày càng giàu mạnh, xứng đáng với kỳ vọng, sự tin tưởng của Đảng, Nhà nước và nhân dân, góp phần cùng cả nước đẩy mạnh CNH, HĐH, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN, vì mục tiêu “*dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*”. Với sự nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Cà Mau, trong những năm qua kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau phát triển. Cuối năm 2024, có 7 chỉ tiêu đạt và vượt cả nhiệm kỳ. Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) dự báo tăng khoảng 6,53%; quy mô kinh tế tăng 1,4 lần so với năm 2020. GRDP bình quân đầu người ước đạt 72,6 triệu đồng/người/năm (tăng 36,2% so với năm 2020); cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng. Cà Mau dẫn đầu cả nước về kim ngạch xuất khẩu mặt hàng tôm. Cuối năm 2024, toàn tỉnh có 64/82 xã đạt chuẩn nông thôn mới, có 10 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 33%, diện mạo nông thôn, đô thị có nhiều khởi sắc, đời sống của

người dân được nâng lên. Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 0,56%/năm; hiện hộ nghèo chỉ còn 0,95%. Văn hóa, xã hội có nhiều tiến bộ, triển khai thực hiện kịp thời các chính sách xã hội, như chính sách đối với người có công, chính sách bảo trợ xã hội và các chính sách, biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp, người lao động, người dân gặp khó khăn. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm thường xuyên. Quốc phòng an ninh được giữ vững; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Công tác kiểm tra, thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục được đẩy mạnh, góp phần củng cố, nâng cao niềm tin của nhân dân. Du lịch từng bước khẳng định được thương hiệu, uy tín. Cà Mau có nhiều nghề truyền thống, thể hiện những kỹ năng, sự tài hoa và khéo léo của con người nơi đây, góp phần đa dạng hóa nét văn hóa, từ đó làm phong phú sản phẩm du lịch của Cà Mau. Công tác xây dựng, chỉ huy đồn Đảng và hệ thống chính trị tiếp tục được đẩy mạnh; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng được nâng lên, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có nhiều đổi mới và đạt kết quả tốt⁴.

70 năm đã trôi qua, sự kiện tập kết, chuyển quân ra Bắc vẫn còn nguyên giá trị lịch sử, là bài học về tinh thần đoàn kết dân tộc, ý chí quyết tâm của quân - dân Việt Nam, vì sự nghiệp cách mạng cao cả. Để khắc sâu sự kiện lịch sử trọng đại này trong tâm khảm nhân dân cả nước, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Cà Mau đã xây dựng công trình Tượng đài kỷ niệm chuyển tàu tập kết ra Bắc 1954 tại thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Đây là công trình có ý nghĩa lịch sử to lớn, là địa chỉ để góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc cho thế hệ hôm nay và mai sau.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2001, T. 15, tr. 308
2. Chỉ thị số 65/CT-TWC (5-10-1954), Lưu tại Viện Lịch sử Đảng, KH: II3/6/4.64
3. Nghị quyết số 13/NQ-TWC “Về tổ chức Đảng ủy chuyên quân và tổ chức Đảng trong các lực lượng Dân - Chính - Đảng”, tài liệu Lưu tại Cục Lưu trữ - Văn phòng Trung ương Đảng
4. Trong khi xúc tiến thành lập Xứ ủy Nam Bộ, trên thực tế, Trung ương Cục miền Nam vẫn tiếp tục chỉ đạo mọi nhiệm vụ cách mạng ở Nam Bộ, trong đó trọng tâm là công tác tập kết, chuyển quân
5. Kế hoạch chuyển quân tập kết, Hồ sơ số 39, tờ số 10, phong tài liệu Hội nghị Gionevor, lưu tại Trung tâm lưu trữ Bộ Quốc phòng
- 6, 7. Tài liệu lưu tại Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, phong số 73, mục lục 01, ĐVBQ số 165
8. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cà Mau: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cà Mau*, tập 1 (1930 - 1975), Nxb Mũi Cà Mau, Cà Mau, 2004, tr. 191
- 9, 10. Bộ Quốc Phòng - Viện Lịch sử quân sự Việt Nam: 300 ngày đấu tranh thi hành Hiệp định Gionevor (22-7-1954 - 17-5-1955), Nxb QĐND, H, 2019, tr. 159, 160
- 11, 12. Báo cáo tổng kết công tác toàn diện của phòng tiếp gia đình nguyên quân Việt Nam ở Khomer trong thời gian ở Khu tập kết Cà Mau (Nam Bộ), tài liệu lưu tại Viện Lịch sử Đảng
13. Sau khi ra Bắc, ngày 26-1-1955 (mùng 3 Tết Ất Mùi), đồng chí Nguyễn Văn Kiên Ủy viên Trung ương Cục miền Nam thay mặt đồng bào Nam Bộ tặng Chủ tịch Hồ Chí Minh cây vú sữa. Xúc động trước món quà đặc biệt, Người đã trồng cây vú sữa của nhân dân miền Nam trong khuôn viên Phủ Chủ tịch, hằng ngày chăm sóc thể hiện tình yêu thương sâu sắc của Người với đồng bào miền Nam
14. Báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cà Mau tại buổi làm việc với Tổng Bí thư Tô Lâm và Đoàn công tác của Trung ương, ngày 17-11-2024.